TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/QĐ-TA	*Long Phú, ngày 27 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Trần Bảo Quốc

2. Thư ký phiên họp: Bà Hà Thị Thu Trân

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 23/QĐ-TA ngày 20-11-2023, đối với:

Họ và tên: Phạm Văn Nh; Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 01-01-1985; Nơi sinh: tỉnh Sóc Trăng

Số căn cước công dân: 094085003579 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/3/2022.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa (học vấn): 07/12

Nguyên quán: xã Đ, huyện T, tỉnh Sóc Trăng

Nơi cư trú: Ấp 2, thị trấn P, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Nghề nghiệp: Không

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Về nhân thân: Vào ngày 28/7/2005, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, ngày 15/8/2007 chấp hành xong quyết định đến lần vi phạm này được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Con ông Phạm Văn T và bà Hứa Thị N

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện người đề nghị: Bà Nguyễn Thị Phương T–Chuyên viên Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (Theo Giấy ủy

quyền ngày 23/11/2023 của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Sóc Trăng). (có mặt)

2. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Bà Dương Hồng Thủy-Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị, cũng như diễn biến tại phiên họp thì nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Phạm Văn N bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2008, loại ma túy sử dụng là Heroin, lần gần nhất N sử dụng ma túy là vào ngày 20/10/2023. Đến ngày 21/10/2023, do Phạm Văn Nh có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thị trấn P, huyện L tiến hành mời N về trụ sở làm việc và N tự nguyện làm đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 21/10/2023 của Trạm Y tế thị trấn P, huyện L xác định N nghiện ma túy loại Heroin nên Công an thị trấn P, huyện L ban hành Thông báo về việc phổ biến cai nghiện tự nguyện, điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế cho Phạm Văn N, nhưng đã hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận Thông báo mà N vẫn không có đến đăng ký cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Do đó, Công an thi trấn P, tiến hành lập biên bản vi phạm và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn N.

Ngày 03/11/2023, Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện L có văn bản đề nghị số 04/ĐN-CNBB về việc xem xét đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn N.

Ngày 10-11-2023, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện L có văn bản Đề nghị số 158/ĐN-CNBB về việc xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn N.

Tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền của người đề nghị trình bày: Đối với Phạm Văn M là người đã đủ 18 tuổi, nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định nhưng lại không đăng ký, không thực hiện việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình hoặc cộng đồng nên thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc. Nay đề nghị Tòa án xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn N với thời hạn từ 12 tháng đến 15 tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm và xin giảm nhẹ thời hạn chấp hành cai nghiện ma túy.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu: Từ khi thụ lý hồ sơ đến phiên họp hôm nay, Tòa án nhân dân huyện Long Phú về trình tự, thủ tục đảm bảo đúng quy định pháp luật và trường hợp của Phạm Văn N đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, căn cứ Khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma tuý năm 2021 Khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung các năm 2014, 2017 và 2020);

Khoản 1 Điều 33 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn N theo đề nghị của cơ quan đề nghị với thời hạn từ 12 tháng đến 15 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp, cũng như ý kiến trình bày của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và ý kiến của Viện kiểm sát, Tòa án nhận định:

[1]. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị là Phạm Văn N đã được lập đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại Khoản 3 Điều 2, điểm d Khoản 2 Điều 6, Điều 101, Điều 103, Điều 104 và Điều 105 của Luật xử lý Vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung các năm 2014, 2017, 2020); Điều 40, Điều 41, Điều 42 và Điều 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý.

[2]. Về hành vi vi phạm: Đối với Phạm Văn N là người đã thành niên (đủ 18 tuổi trở lên), có năng lực trách nhiệm hành chính, có nơi cư trú ổn định, Nhàn nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và đã được xác định là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký, không thực hiện việc cai nghiện ma túy tự nguyện nên thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma tuý năm 2021; Điều 95; Khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung các năm 2014, 2017, 2020); Khoản 1 Điều 33 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý.

Do đó, đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện L và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận.

[3]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Phạm Văn N không có tình tiết tăng nặng. Sau khi vi phạm người bị đề nghị đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm, thành thật hối lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý Vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung các năm 2014, 2017, 2020)

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 2; Khoản 2 Điều 5; điểm d Khoản 2 Điều 6; Khoản 2 Điều 9; Điều 95; Khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105; Điều 108 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung các năm 2014, 2017 và 2020).

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma tuý năm 2021.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 33 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý.

Căn cứ vào Điều 3; Khoản 2 Điều 20; Điều 23; Điều 30; Điều 31; Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn N, sinh ngày 01/01/1985.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (*mười hai*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người đề nghị có quyền kiến nghị; Người bị đề nghị có quyền khiếu nại; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động-Thương binh xã hội huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng phối hợp với Công an huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Long Phú;
- Công an huyện Long Phú;
- UBND thị trấn P, huyện L;
- Công an thị trấn P, huyện L;
- Cơ quan đề nghị;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Bảo Quốc